

**ĐẢNG BỘ TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY TRƯỞNG CAO ĐẲNG
ĐƯỜNG SẮT**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 563 -KH/ĐU

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 50-KH/ĐU, ngày 24/9/2024 của Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ IV Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đảng ủy Trường Cao đẳng Đường sắt (CĐĐS) ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XIII Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN như sau:

I. YÊU CẦU:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025- 2030 phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường sự đoàn kết trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và niềm tin của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhân viên, người lao động đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng bộ các cấp; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận thật kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ Tổng công ty ĐSVN; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm là nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, gắn với chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành và phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh

đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế và có tính khoa học, khả thi cao.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030 phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực quan trọng, trọng yếu. Cấp ủy khoá mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; trong sạch, vững mạnh; thật sự là trung tâm đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động; có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước, "làm đến đâu chắc đến đó"; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ tới. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Thực hiện tốt công tác thẩm định nhân sự; chủ động và phối hợp tốt với các cơ quan có liên quan để rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo,... Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ "sót" những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để "lọt" vào cấp ủy khoá mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, "lợi ích nhóm", có biểu hiện suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá",...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu đề bầu cấp ủy cấp trên.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy "cái đẹp" dẹp "cái xấu"; coi trọng, tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh,... của Nhà trường, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây dư luận bức xúc trong Nhà trường, đơn vị. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

8. Các cấp ủy trực thuộc tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW, đồng thời xác định việc tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030 là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng cần tập trung lãnh đạo thực hiện trong năm 2025. Công tác chuẩn bị tổ chức đại hội phải bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương; của Đảng ủy Khối và của Đảng ủy Tổng công ty đảm bảo yêu cầu, nội dung theo Chỉ thị số 35-CT/TW; đồng thời phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị trong Nhà trường.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng bộ và đại hội chi bộ.

Đại hội đảng các cấp thực hiện 4 nội dung nêu trong Chỉ thị 35-CT/TW:

1.1. Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ Trường lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025. Xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của đảng bộ Trường lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 và chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027.

1.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ Tổng công ty ĐSVN.

1.3. Bầu Ban chấp hành đảng bộ, nhiệm kỳ 2025-2030 và chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027.

1.4. Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp Trường (đối với 2 Phân hiệu) và đảng bộ TCT ĐSVN.

Trường hợp các tổ chức cơ sở đảng trong Trường đang tiến hành cơ cấu lại, chưa chuẩn bị kịp nhân sự cấp ủy (hoặc khó khăn chưa ổn định tổ chức), cơ sở cần báo cáo cụ thể và khi được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tiến hành đại hội 03 nội dung (1.1, 1.2, 1.4), nội dung bầu cử cấp ủy sẽ tiến hành sau khi ổn định về tổ chức, nhân sự của đơn vị; hoặc có thể Đại hội thống nhất bầu cử thiếu số lượng cần bầu để bổ sung sau khi ổn định tổ chức, nhân sự của đơn vị.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

2.1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm 2 báo cáo chủ yếu

(1) Báo cáo chính trị phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển đào tạo, bảo đảm An ninh-An toàn, công tác phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường, đơn vị; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

(2) Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 (đối với Đảng bộ) và nhiệm kỳ 2022 - 2025 (đối với chi bộ); kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 (đối với Đảng bộ) và nhiệm kỳ 2025 - 2027 (đối với chi bộ).

2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí lãnh đạo chủ chốt đã nghỉ hưu và ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội (Công đoàn, Đoàn

Thanh niên); giao cho Ban Thường vụ công đoàn chủ trì lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến đóng góp rộng rãi của các chuyên gia và các ý kiến tham gia góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên, người lao động trong Nhà trường, tổ chức hội nghị liên tịch giữa BCH công đoàn và BCH đoàn thanh niên góp ý vào *dự thảo báo cáo chính trị của đảng bộ trường, dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV và đại hội đảng bộ Tổng công ty ĐSVN*; chuẩn bị tốt và có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo báo cáo chính trị trên trang thông tin điện tử của các nhà Trường, cơ quan, đơn vị để cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia đóng góp ý kiến. Các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

- Đại hội đảng bộ các cấp phải dành thời gian thoả đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu. Trong thảo luận, góp ý cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó. Các cấp ủy đảng có trách nhiệm tổng hợp tiếp thu bằng văn bản những ý kiến đóng góp xây dựng văn kiện đại hội của cấp mình.

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định số 02-QĐ/ĐUK, ngày 07/9/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Quyết định số 1420-QĐ/ĐUK, ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐ/ĐUK về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; Quy định số 21-QĐ/ĐU, ngày 14/5/2024 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN quản lý và Quy định số 227-QĐ/ĐU, ngày 15/9/2022 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Đường sắt về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban chấp hành Đảng bộ Trường quản lý của Đảng ủy Trường.

Các cấp ủy trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương, Đảng ủy Khối và Đảng ủy Tổng công ty và Đảng ủy Trường CĐĐS để cụ thể hoá cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình (*Phụ lục 1*).

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đối với các cấp ủy: Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy (là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp): Cấp cơ sở tháng 4/2025;

- Đối với các tổ chức chính trị - xã hội: Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy và các tổ chức chính trị - xã hội

(1) Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy và các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên, tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên. Cụ thể, tuổi của những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy:

- Đối với cấp cơ sở: Nam sinh từ tháng 4/1968, Nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

(2) Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp. Cụ thể, tuổi của những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy:

- Đối với cấp cơ sở: Nam sinh từ tháng 01/1966, Nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

- Các đồng chí Bí thư Đảng ủy và Phó Bí thư Đảng ủy phụ trách công tác xây dựng Đảng còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy BCH, cấp ủy đơn vị nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

- Các đồng chí tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo quản lý, các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức.

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

(1) Cơ cấu cấp ủy:

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết đơn vị, phòng, khoa, trung tâm, Phân hiệu nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, ban chấp hành; số chức danh còn lại (các cơ cấu cần thiết khác) do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hoà giữa nguồn nhân sự tại chỗ với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Những nơi có cơ cấu cấp ủy nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ, thì Đảng ủy Trường trực tiếp xem xét, bố trí, sắp xếp, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu

cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị giới thiệu, chỉ định tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

- Phần đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi đối với cấp cơ sở*) từ 10% trở lên (*tính cho cả nhiệm kỳ*). Cấp ủy và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khoá mới theo quy định.

- Các cấp ủy phần đầu đời mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy các cấp và phần đầu thực hiện trong ban thường vụ cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp ủy theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và chỉ đạo của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN, Đảng ủy Trường thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

- Cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ, chức danh bí thư, phó bí thư đối với Đảng ủy Trường thực hiện theo Quy định số 48-QĐ/TW, ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty xem xét, quyết định, cụ thể.

(2) *Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy: Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy, cụ thể (Phụ lục 2).*

3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy

Quy trình nhân sự, gồm: (1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy. (2) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy (*Phụ lục 3*).

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp ủy khoá mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo Ban Chấp hành Đảng ủy Trường cho ý kiến chỉ đạo (đối với đại hội cấp Trường báo cáo ban thường vụ Đảng ủy TCT ĐSVN).

4. Số lượng đại biểu dự đại hội Đảng bộ Trường và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ Tổng công ty ĐSVN.

Đại hội đảng bộ Trường là Đại hội đại biểu.

Số lượng và cơ cấu đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Trường như sau:

Tổng số đại biểu dự đại hội 85 đại biểu (dự kiến); trong đó đại biểu đương nhiên là các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ trường nhiệm kỳ 2020-2025: 11 đồng chí; Đại biểu khu vực Hà Nội: 60 đồng chí; đại biểu bầu từ các chi bộ Đà Nẵng (05 đồng chí), đại biểu bầu từ các ĐBBP, chi bộ tại PH (09 đồng chí) trên nguyên tắc mỗi chi bộ đều phải có đại biểu dự đại hội.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội, qua đó để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến trong Đại hội.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ Trường, đảng bộ bộ phận và các chi bộ

Đại hội Đảng bộ Trường không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2025;

Đại hội Đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc đại hội nhiệm kỳ 2025-2027 (theo Hướng dẫn riêng của Đảng ủy Trường), hoàn thành trong quý I/2025.

- Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên không quá 1/2 ngày.

- Đảng ủy Trường xem xét chọn chi bộ **Quản lý Thiết bị - Tài chính** tổ chức đại hội điểm vào quý I/2025 (*chi bộ báo cáo danh sách chi bộ và thời gian tiến hành đại hội điểm với Ban Chấp hành Đảng bộ trường*) trước ngày 15/02/2024 để dự chỉ đạo, rút kinh nghiệm trong toàn Đảng bộ).

- Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 6 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Trường

- Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW và Kế hoạch của Đảng ủy Trường đến ĐBBP và các chi bộ. Lãnh đạo tổ chức thành công đại hội các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc theo kế hoạch của các tổ chức đảng trong Đảng bộ. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ chính trị; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, giảng viên và người lao động; gắn với các phong trào thi đua, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng bộ

các cấp, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN (06/4/1955 - 06/4/2025); kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Trường (06/6/1955-06/6/2025) và các sự kiện trọng đại của Đảng, đất nước diễn ra trong năm 2025.

- Chỉ đạo cấp ủy trực thuộc xây dựng Kế hoạch Đại hội cấp mình phù hợp với yêu cầu của Kế hoạch này; thành lập các tiểu ban Văn kiện, Nhân sự, Tuyên truyền, tiểu ban giúp việc do các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Thường vụ phụ trách, *khẩn trương tiến hành xây dựng các dự thảo văn kiện của đại hội* gửi đại hội cấp dưới trực tiếp tham gia, đóng góp ý kiến. Phân công cán bộ theo dõi, chỉ đạo từ khâu chuẩn bị ban đầu đến tiến hành các nội dung đại hội theo quy định. Thành lập các tổ công tác giúp cấp ủy chỉ đạo đại hội cấp dưới đúng quy định.

- Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty: (1) dự thảo báo cáo chính trị; (2) báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành; (3) đề án nhân sự Ban Chấp hành; (4) đề án nhân sự Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy khóa mới; (5) đề án nhân sự đoàn đại biểu của cấp ủy dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng công ty và các nội dung khác chuẩn bị cho đại hội; khi được Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty đồng ý mới tiến hành đại hội (Đảng ủy Trường báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty công tác chuẩn bị đại hội chậm nhất 15 ngày trước ngày dự kiến khai mạc đại hội).

Sau đại hội, BCH Đảng bộ Trường khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo BTV Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy; xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp ủy viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

2. Đảng bộ Bộ phận, các chi bộ.

- Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW và Kế hoạch của Đảng ủy Trường đến ĐBBP và các chi bộ. Lãnh đạo tổ chức thành công đại hội các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc theo kế hoạch của các tổ chức đảng trong Đảng bộ. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ chính trị; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, giảng viên và người lao động; gắn với các phong trào thi đua, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng bộ các cấp, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN (06/4/1955 - 06/4/2025); kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Trường (06/6/1955-06/6/2025) và các sự kiện trọng đại của Đảng, đất nước diễn ra trong năm 2025.

- Xây dựng Kế hoạch Đại hội cấp mình phù hợp với yêu cầu của Kế hoạch này; Thành lập các tổ công tác giúp cấp ủy chỉ đạo đại hội đúng quy định.

- Cấp ủy các cấp căn cứ tình hình thực tế, nghiên cứu, bố trí, sắp xếp cán bộ ở một số vị trí và kiện toàn những bộ phận tham mưu giúp việc của đảng, chuyên môn và đoàn thể trước khi làm công tác nhân sự và tiến hành đại hội; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với những nơi có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

- Báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Trường: (1) dự thảo báo cáo chính trị; (2) báo cáo kiểm điểm cấp ủy; (3) đề án nhân sự cấp ủy; (4) đề án nhân sự đoàn đại biểu của cấp ủy dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường và các nội dung khác chuẩn bị cho đại hội; khi được Ban Chấp hành Đảng bộ Trường đồng ý mới tiến hành đại hội (cấp ủy đảng báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Trường công tác chuẩn bị đại hội chậm nhất 15 ngày trước ngày dự kiến khai mạc đại hội, riêng *đề án nhân sự cấp ủy* báo cáo trước ngày 10/02/2025).

Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo Đảng ủy Trường chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy; xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp ủy viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

2. Các Cơ quan, đơn vị tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Trường

- **Phòng TCHC** theo chỉ đạo của Ban thường vụ ĐU trường tham mưu về các điều kiện để Ban Chấp hành Đảng ủy Trường quyết định nội dung và nhân sự đại hội cấp dưới; giúp Ban Chấp hành Đảng ủy Trường xem xét các điều kiện, thủ tục, hồ sơ nguồn cấp ủy khóa mới và đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trường và Đại hội Tổng công ty; giúp việc Tiểu ban Nhân sự Đại hội và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Đảng ủy Trường giao.

- **Ủy ban Kiểm tra ĐU Trường** có trách nhiệm kết luận hoặc báo cáo Ban Chấp hành Đảng ủy Trường kết luận các vụ việc, nhân sự cấp ủy khóa mới, đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trường và Đại hội Tổng công ty, đề xuất nhân sự Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường; giúp Ban Chấp hành Đảng ủy Trường xem xét các điều kiện, thủ tục, hồ sơ nguồn nhân sự Ủy ban Kiểm tra đảng ủy khóa mới; giúp việc Tiểu ban Nhân sự Đại hội và thực hiện những nhiệm vụ khác do Đảng ủy Trường giao.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần kịp thời báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy Trường xem xét, giải quyết.

Kế hoạch này được phổ biến đến các chi bộ ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy TCT ĐSVN (để báo cáo);
- UBKT ĐU TCT, Ban Tổ chức ĐU TCT;
- Các Đ/c UV BCH Đảng bộ Trường (thực hiện);
- HĐT, HT, các phó HT (thực hiện);
- Công đoàn trường, Đoàn TN Trường (thực hiện);
- ĐBBP, các chi bộ trực thuộc (thực hiện);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Trường (thực hiện);
- Các đơn vị toàn trường (thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC (5b).

T/M BAN CHẤP HÀNH
PHÓ BÍ THƯ



Trương Trọng Vương

PHỤ LỤC 1**TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 563 -KH/ĐU, ngày 20/01/2025

của Đảng ủy Trường Cao đẳng Đường sắt)

1. Tiêu chuẩn chung

Cấp ủy viên trong Đảng bộ Trường phải bảo đảm tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định, trong đó cần nhấn mạnh các tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm",... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và "sản phẩm" cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội (chức vụ cao hơn), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (24 tháng); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (12 tháng), do cấp ủy có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

(6) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

(1) Tiêu chuẩn về chức danh Bí thư, Phó bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường: thực hiện Quy định số 21-QĐ/ĐU, ngày 14/5/2024 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN quản lý. Trong đó, cần lưu ý chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy Trường phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

(2) Tiêu chuẩn các chức danh cấp ủy viên trực thuộc Đảng ủy Trường: Quy định số 227-QĐ/ĐU, ngày 15/9/2022 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban chấp hành Đảng bộ Trường quản lý.

PHỤ LỤC 2**SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,
BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CÁC CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 563 -KH/ĐU, ngày 20/01/2025

của Đảng ủy Trường Cao đẳng Đường sắt)

I. Cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy các cấp**1. Đối với Đảng ủy Trường**

- Cơ cấu Ban Chấp hành đảng bộ: Bí thư, Phó bí thư và các ủy viên.
- Cơ cấu Ban Thường vụ đảng ủy Trường: Bí thư, Phó bí thư và ủy viên.

3. Đối với đảng bộ Bộ phận, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Trường.

- Cơ cấu ban chấp hành đảng bộ Bộ phận: Bí thư là giám đốc (hoặc PGĐ phụ trách); Phó bí thư là phó giám đốc; các ủy viên: chủ tịch công đoàn bộ phận, bí thư đoàn thanh niên Phân hiệu; một số trưởng văn phòng, bộ môn, bộ phận và tương đương.

- Cơ cấu chi ủy chi bộ cơ sở: Bí thư, Phó bí thư và cơ cấu cần thiết khác.

II. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban thường vụ Bí thư và phó bí thư cấp ủy

- BCH Đảng bộ trường: số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí; Ban Thường vụ không quá 5 đồng chí, phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

- BCH Đảng bộ Bộ phận: số lượng cấp ủy viên của đảng ủy bộ phận không quá 05 đồng chí (bí thư và 1 phó bí thư).

- Số lượng cấp ủy viên của chi bộ trực thuộc:

- Chi bộ từ 3 đến 5 đảng viên chính thức: Bầu Bí thư;

- Chi bộ từ 6 đến 8 đảng viên chính thức: Bầu Bí thư, nếu cần bầu 1 Phó Bí thư;

- Chi bộ từ 9 đến 15 đảng viên chính thức: Bầu chi ủy 03 đồng chí (Bí thư, 1 phó bí thư, 1 chi ủy viên);

- Chi bộ từ 16 đến 30 đảng viên chính thức: Bầu chi ủy 05 đồng chí (Bí thư, 1 phó bí thư, 03 chi ủy viên);

PHỤ LỤC 3
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 563 -KH/ĐU, ngày 20/01/2025
của Đảng ủy Trường Cao đẳng Đường sắt)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ *(các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự)*

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

(Đối với nơi không có ban thường vụ là bí thư, phó bí thư; chi bộ là hội nghị chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy sau đây gọi chung là hội nghị ban thường vụ).

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban thường vụ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

(Đối với chi bộ là hội nghị các đảng viên chính thức của chi bộ, sau đây gọi chung là *hội nghị ban chấp hành đảng bộ*)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

Thành phần ban thường vụ cấp ủy, hội nghị ban chấp hành đảng bộ trong các bước dưới đây giống như trường hợp đối với nhân sự tái cử cấp ủy tại Mục 1 của *Phụ lục 3*.

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy *(lần 1)*

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; ban thường vụ cấp ủy

thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách đề giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần:

+ Đối với đảng bộ trường: Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ; Phó Hiệu trưởng phụ trách, Phụ trách Hội đồng trường, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng đường sắt, kế toán trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên trường.

+ Ở chi bộ là toàn thể đảng viên của chi bộ; cấp trưởng, cấp phó doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị cùng cấp và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định² và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 11 người; số cấp ủy viên lần đầu là 04 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 09 người (*tính theo số dư 30%*). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 15 người + 5 người (30% số dư của tổng số 15 cấp ủy viên) = 20 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (*bao gồm 30% số dư*): 20 người - 11 cấp ủy viên tái cử = 9 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

² Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 11 người; số cấp ủy viên lần đầu là 04 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 04 người (*tính theo số dư 25%*). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 15 người + 04 người (25% số dư của tổng số 15 cấp ủy viên) = 19 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (*bao gồm 25% số dư*): 19 người - 11 cấp ủy viên tái cử = 04 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định³ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁴ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

³ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 11 người; số cấp ủy viên lần đầu là 04 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 27 người (tính theo số dư 20%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 15 người + 03 người (20% số dư của tổng số 15 cấp ủy viên) = 18 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 20% số dư): 18 người - 11 cấp ủy viên tái cử = 07 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

⁴ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 11 người; số cấp ủy viên lần đầu là 04 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 25 người (tính theo số dư 15%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 15 người + 03 người (15% số dư của tổng số 15 cấp ủy viên) = 18 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 15% số dư): 18 người - 11 cấp ủy viên tái cử = 7 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁵ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

**** Lưu ý:***

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

- Đối với cấp cơ sở có khó khăn về nguồn nhân sự, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN hướng dẫn cụ thể về số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được bầu.

- Danh sách nhân sự giới thiệu tham gia BCH, BTV, Bí thư, Phó bí thư nhiệm kỳ 2025-2030 theo các mẫu M1, M2, M3.

II. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ (thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự, có các mẫu kèm theo):

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (theo Mẫu 2C/TCTW-98) do cá nhân tự khai (hoặc đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.
5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

⁵ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 11 người; số cấp ủy viên lần đầu là 04 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 06 hoặc 07 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị khoá XIII và Văn bản số 473-CV/ĐU, ngày 09/8/2023 của Đảng ủy Tổng công ty về việc thực hiện quy chế công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)*.

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... *(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền)*.

10. Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

11. Báo cáo về người thân ở nước ngoài (nếu có)

12. Bản cam kết về thái độ chính trị của thân nhân ở nước ngoài

Các cấp ủy trực thuộc chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.